

Khoảng 12 giờ ngày 25/11/2016, Vàng A S đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Thảo A S1, S1 rủ S và Phàng A Ph1 cùng S1 mang 17 bánh hêrôin đến khu vực xã Chăn N, huyện Sìn H1, tỉnh Lai Châu để bán cho người mua, xong việc S1 sẽ trả công cho S, Ph1 mỗi người 50 triệu đồng. S đồng ý và hẹn gặp S1, Ph1 tại huyện Mường Ch, tỉnh Điện Biên vào lúc 18 giờ cùng ngày. Khoảng 17 giờ, S lấy xe máy từ nhà đến điểm hẹn S1, Ph1. Tại đây, S1 phân công nhiệm vụ cho S đi trước đề dò đường, nếu có Công an thì gọi điện báo lại cho S1, Ph1 biết. Ph1 đi giữa, đồng thời xe của Ph1 chở 17 bánh hêrôin. S1 đi sau cùng, mỗi xe cách nhau khoảng 3 km. Khi S đến Pa Tần, Sìn H1, Lai Châu liền gọi điện thông báo cho S1 biết, S1 bảo S thuê nhà nghỉ và kiểm tra xem có Công an không, còn S1 và Ph1 nghỉ lại Chăn N, Sìn H1, Lai Châu.

Khoảng 10 giờ ngày 26/11/2016, S nhận được điện thoại của S1 bảo S đi đến Chăn N bàn bạc. Khoảng 12 giờ cùng ngày, S đi đến khu vực Chăn N gặp S1, Ph1. Tại đây, S1 gọi điện cho khách mua hêrôin, một lúc sau có 01 chiếc xe ô tô màu đen (không rõ BKS) đến, có 03 người đàn ông xuống xe. S1 đi cùng người đàn ông cầm túi tiền để kiểm tra tiền, còn S, Ph1 và 02 người đàn ông còn lại đi về chỗ Ph1 cất giấu hêrôin. Khi Ph1 lấy túi đựng hêrôin ra rồi cùng đếm được 17 bánh và thử chất lượng thì bị Công an phát hiện, 02 người đàn ông mua hêrôin và Ph1 bỏ chạy, còn S bị bắt giữ cùng 17 bánh hêrôin vào hồi 13 giờ 10 phút ngày 26/11/2016 tại khu vực bản Chiềng Chăn 4, xã Chăn N, huyện Sìn H1, tỉnh Lai Châu.

Quá trình điều tra đã cân tịnh trọng lượng toàn bộ số hêrôin thu giữ trên có tổng trọng lượng 5.710 gam và tại Kết luận giám định số 22/GĐ-KTHS ngày 05/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu xác định: Vật chứng thu giữ của Vàng A S có tổng trọng lượng 5710gam đã trừ bì; 17 mẫu chất bột khô, vón cục, màu trắng (ký hiệu theo thứ tự từ mẫu 1 đến mẫu 17) thu giữ của Vàng A S gửi đến giám định đều là chất ma túy hêrôin. *(Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Vàng A S tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/11/2016.

Ngày 23/5/2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu có quyết định kháng nghị số 355/QĐ-KN đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Vàng A S.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vàng A S khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án đồng thời phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nhận tội, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị và xử bị cáo ở điểm khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án tử hình.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, luật sư;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành mua bán trái phép chất ma túy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát và Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết và xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, mua bán ma túy với số lượng đặc biệt lớn (17 bánh hêrôin với tổng trọng lượng 5710gam), xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, tệ nạn ma túy còn là nguyên nhân tiềm ẩn gây ra nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu tới sự phát triển của xã hội. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung như bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tiết tiết gì mới, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, do đó căn cứ quy định của pháp luật cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

Bị cáo Vàng A S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu như sau:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A S **tử hình** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Bị cáo Vàng A S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Vàng A S có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Thanh

Nguyễn Văn Sơn

Ngô Tự Học